

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 24/2023/HS-PT
Ngày 22-9-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Phùng Đức Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 62/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Lý Thị T, do có kháng cáo của bị cáo Lý Thị T, bị hại Vi Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Lý Thị T, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1975 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Sán Chỉ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Lý Trần C (đã chết) và bà Lý Thị P; chồng: Hoàng Văn D (đã chết), con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC ngày 12/5/2023 do đã có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, hình thức xử phạt là phạt tiền, số tiền là 2.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong (do quyết định này ban hành sau khi thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích nên không coi là tiền sự), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến ngày 26/02/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị T: Ông Chu Thế V, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Bà Vi Thị T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Bi, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vi Thị T:* Bà Phạm Thị Th, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:* Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Bi, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hoàng Văn Th:* Bà Nguyễn Thanh H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lý Thị Ph, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị Ph:* Bà Bạch Ánh T, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/10/2022, Hoàng Văn Th điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 12P1 - 6235 đi đến nhà Lý Thị T để gặp và ngủ lại nhà T. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Vi Thị T phát hiện chồng là Hoàng Văn Th đang ở Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vì Vi Thị T lắp định vị vào chiếc xe mô tô của Hoàng Văn Th từ trước. Nghi ngờ Hoàng Văn Th ngoại tình với Lý Thị T nên T gọi điện thoại cho các con rể là Hoàng Văn T và Hoàng Minh T; con trai là Hoàng Văn M nói sự việc Hoàng Văn Th đi đến nhà Lý Thị T và bảo các con cùng đi đến nhà Lý Thị T để bắt quả tang. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/10/2022, Vi Thị T, Hoàng Văn T, Hoàng Minh T, Hoàng Văn M cùng nhau đi đến nhà Lý Thị T. Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày thì bốn người đến nơi, Vi Thị T mở cửa sổ và sử dụng đèn pin chiếu vào nhà của Lý Thị T thì thấy xe mô tô của chồng để trong nhà Lý Thị T nên Vi Thị T gọi “T ơi mở cửa ra để chồng tao lấy xe về” “bố ơi ra đi” và đập cửa nhà Lý Thị T để gọi chồng. Nghe thấy tiếng ồn thì Lý Thị T dậy đi ra phòng khách bật đèn ngoài sân còn Hoàng Văn Th ở trong phòng ngủ dùng tay, chân bẻ cong song sắt cửa sổ phòng ngủ rồi chui ra ngoài đằng sau nhà bỏ trốn. Lý Thị T thấy Vi Thị T, Hoàng Văn T, Hoàng Minh T, Hoàng Văn M đứng bên ngoài nên gọi điện thoại cho mẹ chồng là Lý Thị Ph đến nhà. Nghe thấy ồn ào phía nhà Lý Thị T nên vợ chồng Hoàng Văn Nh và Lý Thị Th dậy, đi đến xem có chuyện gì. Khi Lý Thị Ph, Hoàng Văn Nh, Lý Thị Th đến nhà thì Lý Thị T mở cửa, Vi Thị T và Hoàng Văn T đi vào nhà và lục soát tìm chồng. Vi Thị T thấy tủ quần áo trong phòng ngủ khóa nên nghi Hoàng Văn Th trốn bên trong, Vi Thị T dùng tay giật mạnh cánh tủ khiến ổ khóa bị hỏng. Tiếp đó Vi Thị T thấy song sắt cửa sổ bị bẻ

cong nên nói “chồng chui ra cửa sổ trốn rồi” thử chui ra nhưng không được. Thấy Vi Thị T làm hỏng tài sản nên Lý Thị T yêu cầu đền bù, Vi Thị T nói không phải mình làm hỏng tài sản nhà Lý Thị T và định bỏ về thì Lý Thị T giữ lại và gọi điện thoại cho Lý Văn H - Công an viên thôn Nà Pè đến để lập biên bản ghi nhận sự việc. Đến khoảng 03 giờ 00 cùng ngày, khi Vi Thị T, Hoàng Văn T, Hoàng Văn M, Hoàng Minh T xuống đến chân dốc đường vào nhà Lý Thị T thì Lý Văn H đến và bảo quay lại nhà Lý Thị T để giải quyết sự việc. Sau đó Vi Thị T và Hoàng Văn T quay lại nhà Lý Thị T để giải quyết còn Hoàng Minh T, Hoàng Văn M đi về trước. Đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lý Văn H lập biên bản thì Vi Thị T không khai tên tuổi, không ký biên bản nên Lý Văn H bảo hai bên tự giải quyết rồi đi về. Sau đó Vi Thị T và Hoàng Văn T bỏ về, khi ra đến sân thì Lý Thị T kéo áo Vi Thị T lại và nói “chưa được về, để đền cái khóa tủ với cái cửa sổ đã mới được về”, Vi Thị T dùng tay phải lấy 01 (một) cây kéo bằng sắt, tay cầm bằng nhựa màu đen, kích thước 21cm x 08cm ở túi phía trong bên trái áo khoác đang mặc và đâm về phía Lý Thị T nhưng bị Lý Thị T dùng tay đánh vào tay khiến chiếc kéo rơi xuống, Lý Thị T lao vào vật lộn với Vi Thị T. Lý Thị T túm tóc Vi Thị T và dùng tay, dùng dép nhựa nhãn hiệu UEDA, màu nâu vàng, kích thước 25cm x 07cm đánh nhiều phát vào vùng mặt, dùng chân đá 02 (hai) phát vào lưng Vi Thị T, khi đánh Vi Thị T, Lý Thị T nói “lấy tiền về đây đền tôi cái cửa sổ với khóa tủ”, “gọi người nhà mang tiền đến thì mới được về”, “nửa đêm nửa hôm vào nhà người ta phá xong muốn chạy về mà được à”. Sau đó Lý Thị T bảo bà Lý Thị Ph “lấy cái kéo về đây để cắt tóc nó”, bà Lý Thị Ph đồng ý và vào nhà lấy 01 (một) kéo bằng sắt, màu đen, kích thước 19cm x 06cm để ở tủ trong phòng khách đưa cho Lý Thị T. Lý Thị T dùng kéo cắt 02 (hai) phát vào vùng tóc trên tai bên trái rồi buộc tóc Vi Thị T vào бага trước của chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 12P1 - 6235 để ở sân nhà mục đích là phải có người nhà đến giải quyết. Khoảng 15 đến 20 phút sau thì Hoàng Văn T tháo, gỡ tóc Vi Thị T từ xe mô tô ra. Sau đó Vi Thị T và Hoàng Văn T tiếp tục ở lại nhà Lý Thị T, đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Văn Th cùng Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Đ (là con rể của Vi Thị T) đến nhà Lý Thị T thì thấy Vi Thị T và Hoàng Văn T ngồi ở sân nhà Lý Thị T. Lý Thị T nói với gia đình Hoàng Văn Th yêu cầu đền bù số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nhưng Hoàng Văn Th chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), T không nhận nên T gọi Lý Văn H đến tiếp tục giải quyết vụ việc, khoảng 10 phút sau thì Lý Văn H đến nhưng hai bên vẫn không thống nhất được, đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Lý Thị T đang nấu cơm ở bếp thì Hoàng Văn Th đi đến và đút số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) vào túi áo khoác bên phải Lý Thị T đang mặc. Sau đó Hoàng Văn Th đưa Vi Thị T đi khám chữa, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 263/2022 PYTT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vi Thị T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết sâu xước vùng trán: 03%.
- Sẹo vết sâu xước rãnh mũi - má: 03%.
- 02 (hai) Sẹo vết sâu xước má phải: 06%.
- Gãy đầu xa xương đốt bàn ngón II: 02%.
- Gãy cung sau xương sườn 11: 02%.
- Chấn động não điều trị ổn định: 01%.

2. Kết luận:

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể theo nguyên tắc cộng trong Thông tư là: 16%.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày tác động trực tiếp gây ra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình kết luận về giá trị tài sản bị thiệt hại, như sau:

- 01 (một) ổ khóa tủ kích thước 05cm x 05cm, giá trị tài sản bị thiệt hại: 50.000 đồng. (năm mươi nghìn đồng);
- 01 (một) song sắt cửa sổ bị uốn cong, giá trị tài sản bị thiệt hại: 200.000 đồng. (hai trăm nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 14-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị T 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo Lý Thị T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe, tổn thất tinh thần tổng các khoản cho bị hại Vi Thị T là 35.933.000 đồng, xác nhận bị cáo Lý Thị T đã bồi thường được 18.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp cho bị hại chị Vi Thị T số tiền là: 17.933.000 đồng. Đồng thời, Bản án sơ thẩm đã tuyên không chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Văn Th đối với bị cáo về việc đòi lại số tiền 1.750.000 đồng. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định:

Ngày 17-7-2023, bị hại Vi Thị T kháng cáo yêu cầu xử tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên 03 năm tù giam; buộc bị cáo Lý Thị T phải bồi thường cho bị hại tất cả các khoản bồi thường là 80.000.000 đồng; yêu cầu xét xử thêm tội Làm nhục người khác, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt tài sản của người khác, yêu cầu xét xử bà Lý Thị Ph là đồng phạm tội Cố ý gây

thương tích. Yêu cầu hủy tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu, bị hại cùng có lỗi, xem xét khách quan ông Trần Văn Cao là bố đẻ của bị cáo và hồ sơ bệnh án của Trạm Y huyện L, ngày 13-6-2023 chuẩn đoán lúc ra viện hội chứng mạch máu não của bị cáo Lý Thị T.

Ngày 24-7-2023, bị cáo Lý Thị T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 27-7-2023, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hoàng Văn Th kháng cáo buộc bị cáo Lý Thị T trả lại cho ông số tiền 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại xin rút một phần kháng cáo đối với yêu cầu buộc bị cáo Lý Thị T phải bồi thường cho bị hại tất cả các khoản bồi thường là 80.000.000 đồng; yêu cầu xét xử thêm tội Làm nhục người khác, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt tài sản của người khác, yêu cầu xét xử bà Lý Thị Ph là đồng phạm tội Cố ý gây thương tích. Yêu cầu hủy tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu, bị hại cùng có lỗi. Giữ nguyên yêu cầu tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên 03 năm tù giam đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Th xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Bị cáo Lý Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Lý Thị T về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 02 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lý Thị T đã nộp 01 biên lai thu tiền bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 17.000.000 đồng; xét thấy, đây là nghĩa vụ bị cáo phải bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm, không phải là tình tiết mới và không làm thay đổi bản chất vụ án. Do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác nên không có căn cứ để được hưởng án treo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị hại Vi Thị T, tại phiên tòa hôm nay đã xin rút các yêu cầu khác, chỉ còn giữ nguyên yêu cầu tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên 03 năm tù giam đối với bị cáo và gửi kèm đơn kháng cáo là 04 ảnh chụp, 1 USB thể hiện hình ảnh, video liên quan đến việc vụ án, không có căn cứ nào khác, nên yêu cầu tăng hình phạt của bị hại không có căn cứ chấp nhận.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Th, tại phiên tòa đã xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với kháng cáo nêu trên.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã ăn năn, hối cải đã nộp thêm 17.000.000 đồng khắc phục hậu quả cho người bị hại, đây là tình tiết mới.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bị hại kháng cáo có 05 (năm) yêu cầu, tại phiên tòa bị hại tự nguyện rút 04 (bốn) yêu cầu, chỉ còn giữ nguyên yêu cầu tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên

03 năm tù giam đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, có căn cứ để xác định: Do nghi ngờ Hoàng Văn Th ngoại tình với Lý Thị T, nên đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/10/2022, tại nhà riêng của Lý Thị T, Vi Thị T phát hiện ra xe của ông Hoàng Văn Th (chồng của bị hại), nên đã xảy ra cãi vã, xô xát với Lý Thị T, hậu quả Vi Thị T bị thương tích tỷ lệ 16%. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Thị T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Vi Thị T thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại đã tự nguyện rút các yêu cầu kháng cáo khác, chỉ giữ nguyên yêu cầu tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên 03 năm tù giam đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng; việc xét xử của cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định của pháp luật về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Thị T, cụ thể: Trước khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Sau khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo mới bị xử phạt vi phạm hành chính nên không bị coi là tiền sự, do vậy bị cáo là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 18.000.000 đồng tại Chi cục T huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn C (Lý Trần C) được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì vì có thành tích và thời gian tham gia kháng chiến (theo Công văn số 28/PNV ngày 07-3-2023 của Phòng Nội vụ của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình BL 87); bị cáo có trình độ văn hóa thấp 02/12 là người dân tộc thiểu số (Sán chỉ), cư trú tại Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (BL số 86). Hơn nữa, khi bị cáo Lý Thị T yêu cầu bồi thường tử và cửa sổ thì chính bị hại Vi Thị T phản ứng dùng kéo đâm về bị cáo Lý Thị T. Do đó, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường được thêm 17.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm. Do đó yêu cầu tăng mức hình phạt từ 02 năm tù giam lên 03 năm tù giam đối với bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu buộc bị cáo Lý Thị T phải bồi thường cho bị hại tất cả các khoản bồi thường là 80.000.000 đồng; yêu cầu xét

xử thêm tội Làm nhục người khác, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt tài sản của người khác...Do người bị hại rút yêu cầu kháng cáo.

[4] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Th kháng cáo buộc bị cáo Lý Thị T trả lại cho ông số tiền 2.000.000 đồng. Do người kháng cáo đã tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Lý Thị T, thấy rằng: Như đã phân tích Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000 đồng theo như quyết định của Bản án sơ thẩm (thể hiện tại Biên lai thu tiền ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Chi cục T huyện Lộc Bình), bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 933.000 đồng cho người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, đây là nghĩa vụ bị cáo phải bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm và không làm thay đổi bản chất vụ án. Mặt khác, xét về nguyên nhân xô xát giữa bị hại và bị cáo xuất phát từ mối quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân giữa bị cáo Lý Thị T và chồng của bị hại là ông Hoàng Văn Th, trong quá trình xô xát Lý Thị T đã dùng tay, dép lê gây thương tích cho bị hại 16%, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra không có căn cứ để chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Th; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần kháng cáo của bị hại Vi Thị T liên quan đến trách nhiệm dân sự; yêu cầu xét xử thêm tội

Làm nhục người khác, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt tài sản của người khác...Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với phần trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác của Bản án sơ thẩm nêu trên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lý Thị T. Không chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt của bị hại Vi Thị T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 14-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt, cụ thể:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 280; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị T 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến ngày 26/02/2023.

3. Ghi nhận bị cáo Lý Thị T đã bồi thường tiếp số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) cho bị hại Vi Thị T theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005618 ngày 24-7-2023 tại Chi cục T huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Vi Thị T, số tiền 933.000 đồng (chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Thị T, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm; bị hại Vi Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP,
KTNV&THA.

Cao Đức Chiến